

Số: **2919**/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **16** tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm công bố công khai các thủ tục hành chính này tại trụ sở cơ quan và trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị. Triển khai thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

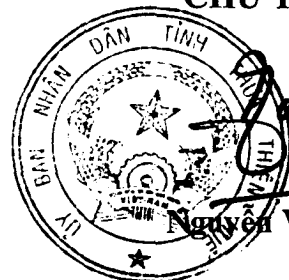
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Hương Thủy, thị xã Hương Trà, thành phố Huế và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC- Bộ Tư pháp;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và CV: CN, TH;
- Lưu: VT, KNNV.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cao



Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế
Ban hành kèm theo Quyết định số **2919/QĐ-UBND** ngày **16** tháng 12 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Phần I. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Thông tư 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Kinh tế/Công Thương
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Thông tư 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Kinh tế/Công Thương
3	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Thông tư 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Kinh tế/Công Thương
4	Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu	Thông tư 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Kinh tế/Công Thương
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu	Thông tư 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Kinh tế/Công Thương
6	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu	Thông tư 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Kinh tế/Công Thương

Phần II. Nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện

1. Thủ tục hành chính: Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh

- Trình tự thực hiện

a) Đối với tổ chức, cá nhân:

+ Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn, nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện (Phòng Công Thương/Kinh tế).

+ Bước 2: Nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

b) Đối với cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

+ Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho phòng chuyên môn (Phòng Kinh tế/Công Thương).

+ Bước 2: Phòng Kinh tế/Công thương thuộc UBND cấp huyện kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ và tiến hành thẩm định hồ sơ. Cụ thể:

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Công Thương/Kinh tế xem xét và cấp giấy phép cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Phòng Công Thương/Kinh tế có văn bản yêu cầu bổ sung.

+ Bước 3: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

*** Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**

- Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp huyện (Phòng Công Thương/Kinh tế);

+ Qua bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (Theo mẫu - Bản chính)

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế.

+ Bản sao Giấy tiếp nhận công bố hợp quy, Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

+ Bản liệt kê tên hàng hóa sản phẩm rượu kèm theo bản sao nhãn hàng hóa sản phẩm rượu mà tổ chức, cá nhân dự kiến sản xuất.

b) Số lượng hồ sơ: Tổ chức, cá nhân lập 02 bộ hồ sơ, trong đó 01 bộ gửi cơ quan có thẩm quyền cấp phép, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân.

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc.

- Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân có đăng ký kinh doanh ngành nghề sản xuất rượu thủ công.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Kinh tế/Công thương.

- Kết quả thực hiện: Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.

- Lệ phí: Có thu phí

+ Phí thẩm định điều kiện hoạt động để cấp mới Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh: 1.100.000 đồng/lần.

+ Lệ phí cấp Giấy phép: 200.000 đồng/giấy/lần.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (Biểu mẫu).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

+ Có đăng ký kinh doanh ngành, nghề sản xuất rượu thủ công;

+ Đảm bảo các điều kiện về bảo vệ môi trường, chất lượng, an toàn thực phẩm, nhãn hàng hoá sản phẩm rượu theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Căn cứ pháp lý của TTHC:

+ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

+ Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

+ Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

+ Thông tư số 196/2014/TT-BTC ngày 18/12/2014 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động, lệ phí cấp Giấy phép sản xuất rượu, thuốc lá.

Biểu mẫu

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày..... tháng..... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG NHẪM MỤC ĐÍCH KINH DOANH**

Kính gửi: Phòng Công Thương/Kinh tế UBND Huyện(1) Tỉnh Thừa Thiên Huế

Tên Tổ chức, cá nhân xin Giấy phép:.....

Trụ sở giao dịch:

Điện thoại:..... Fax:.....;

Địa điểm sản xuất:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số:..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Đề nghị Phòng Công Thương/Kinh tế(1)... xem xét cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công các loại:(2).

Quy mô sản xuất sản phẩm rượu:(3)

Tổ chức, các nhân xin cam đoan lý do trình bày trên hoàn toàn xác thực và thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu, Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012, các quy định về sở hữu trí tuệ và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức, cá nhân
(Họ và Tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép (Phòng Công Thương/Kinh tế).

(2): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

(3): Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất (lít/năm). Đối với làng nghề, ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm của làng nghề (lít/năm).

2. Thủ tục hành chính: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh

- Trình tự thực hiện

a) Đối với tổ chức, cá nhân:

+ Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn, nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện (Phòng Công Thương/Kinh tế).

+ Bước 2: Nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

b) Đối với cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

+ Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho phòng chuyên môn (Phòng Kinh tế/Công Thương).

+ Bước 2: Phòng Kinh tế/Công thương thuộc UBND cấp huyện kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ và tiến hành thẩm định hồ sơ. Cụ thể:

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Công Thương/Kinh tế xem xét và cấp giấy phép cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Phòng Công Thương/Kinh tế có văn bản yêu cầu bổ sung.

+ Bước 3: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

*** Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**

- Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp huyện (Phòng Công Thương/Kinh tế).

+ Qua bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (Theo mẫu - Bản chính)

+ Bản sao Giấy phép sản xuất rượu công thủ công nhằm mục đích kinh doanh.

+ Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

b) Số lượng hồ sơ: Tổ chức, cá nhân lập 02 bộ hồ sơ, trong đó 01 bộ gửi cơ quan có thẩm quyền cấp phép, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân.

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc.

- Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh có nhu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung trong Giấy phép.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Kinh tế/Công thương

- Kết quả thực hiện: Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (Cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ ...)

- Lệ phí: Có thu phí

+ *Phí thẩm định điều kiện hoạt động để cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh: 1.100.000 đồng/lần.*

+ *Lệ phí cấp Giấy phép: 200.000 đồng/giấy/lần.*

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (Biểu mẫu).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

+ *Có đăng ký kinh doanh ngành, nghề sản xuất rượu thủ công;*

+ *Đảm bảo các điều kiện về bảo vệ môi trường, chất lượng, an toàn thực phẩm, nhãn hàng hoá sản phẩm rượu theo quy định của pháp luật hiện hành.*

- Căn cứ pháp lý của TTHC:

+ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

+ Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

+ Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

+ Thông tư số 196/2014/TT-BTC ngày 18/12/2014 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động, lệ phí cấp Giấy phép sản xuất rượu, thuốc lá.

Biểu mẫu

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG NHẪM MỤC ĐÍCH KINH DOANH

Kính gửi: Phòng Công Thương/Kinh tế UBND Huyện ...(1) Tỉnh Thừa Thiên Huế

Tên Tổ chức, cá nhân xin Giấy phép:.....

Trụ sở giao dịch:

Điện thoại:..... Fax:.....;

Địa điểm sản xuất:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số:..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Đã được cấp sửa đổi, bổ sung (hoặc cấp lại) Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh số ... ngày ... tháng ... năm ... do ...(1)... cấp (nếu có).

Đơn vị sản xuất đề nghị Phòng Công Thương/Kinh tế(1)... xem xét cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, với lý do cụ thể như sau.....(4).

Thông tin cũ:

Thông tin mới:

Đề nghị Phòng Công Thương/Kinh tế(1)... xem xét cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công các loại:(2)

Quy mô sản xuất:(3)

Xin cam đoan lý do trình bày trên hoàn toàn xác thực và thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu, Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012, các quy định về sở hữu trí tuệ và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức, cá nhân

(Họ và Tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép (Phòng Công Thương/Kinh tế).

(2): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

(3): Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất (lít/năm). Đối với làng nghề, ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm của làng nghề (lít/năm).

(4): Lý do phải cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép.

3. Thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh

- Trình tự thực hiện

a) Đối với tổ chức, cá nhân:

+ Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn, nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện (Phòng Công Thương/Kinh tế).

+ Bước 2: Nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

b) Đối với cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

+ Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho phòng chuyên môn (Phòng Kinh tế/Công Thương).

+ Bước 2: Phòng Kinh tế/Công thương thuộc UBND cấp huyện kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ và tiến hành thẩm định hồ sơ. Cụ thể:

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng

Công Thương/Kinh tế xem xét và cấp giấy phép cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

• Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Phòng Công Thương/Kinh tế có văn bản yêu cầu bổ sung.

+ Bước 3: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

*** Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**

- Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp huyện (Phòng Công Thương/Kinh tế);

+ Qua bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

a.1) Cấp lại do Giấy phép hết thời hạn hiệu lực: hồ sơ, trình tự áp dụng như trường hợp cấp mới:

+ Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (Theo mẫu - Bản chính)

+ Bản chính Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày.

+ Các thành phần hồ sơ còn lại áp dụng như trường hợp cấp mới.

a.2) Cấp lại do Giấy phép bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy: căn cứ vào hồ sơ đã lưu và hồ sơ đề nghị cấp lại của doanh nghiệp để cấp lại:

+ Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (Theo mẫu - Bản chính)

+ Bản chính hoặc bản sao Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.

b) Số lượng hồ sơ: Tổ chức, cá nhân lập 02 bộ hồ sơ, trong đó 01 bộ gửi cơ quan có thẩm quyền cấp phép, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân.

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc.

- Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, hết thời hạn hiệu lực; Giấy phép bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Kinh tế/Công thương.

- Kết quả thực hiện: Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (Cấp lại lần thứ ...)

- Lệ phí: Có thu phí

+ *Phí thẩm định điều kiện hoạt động để cấp lại trong trường hợp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh hết hạn: 1.100.000 đồng/lần.*

+ *Lệ phí cấp Giấy phép: 200.000 đồng/giấy/lần.*

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (Biểu mẫu).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

+ *Có đăng ký kinh doanh ngành, nghề sản xuất rượu thủ công;*

+ *Đảm bảo các điều kiện về bảo vệ môi trường, chất lượng, an toàn thực phẩm, nhãn hàng hoá sản phẩm rượu theo quy định của pháp luật hiện hành.*

- Căn cứ pháp lý của TTHC

+ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

+ Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

+ Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

+ Thông tư số 196/2014/TT-BTC ngày 18/12/2014 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động, lệ phí cấp Giấy phép sản xuất rượu, thuốc lá.

Biểu mẫu

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / , ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG NHẪM MỤC ĐÍCH KINH DOANH

Kính gửi: Phòng Công Thương/Kinh tế UBND Huyện(1) Tỉnh Thừa Thiên Huế

Tên Tổ chức, cá nhân xin Giấy phép:.....

Trụ sở giao dịch:

Điện thoại:..... Fax:.....

Địa điểm sản xuất:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số:..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Đã được cấp lại (hoặc cấp sửa đổi, bổ sung) Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh số ... ngày ... tháng ... năm ... do ... (1)... cấp (nếu có).

Đơn vị sản xuất đề nghị Phòng Công Thương/Kinh tế ... (1)... xem xét cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, với lý do cụ thể như sau.....(4).

Thông tin cũ:

Thông tin mới:

Đề nghị Phòng Công Thương/Kinh tế ... (1)... xem xét cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công các loại:(2)

Quy mô sản xuất:(3)

Xin cam đoan lý do trình bày trên hoàn toàn xác thực và thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu, Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012, các quy định về sở hữu trí tuệ và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức, cá nhân
(Họ và Tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

- (1): Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép (Phòng Công Thương/Kinh tế).
- (2): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...
- (3): Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất (lít/năm). Đối với làng nghề, ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm của làng nghề (lít/năm).
- (4): Lý do phải cấp lại Giấy phép.

4. Thủ tục hành chính: Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu

- Trình tự thực hiện:

a) Đối với tổ chức, cá nhân:

+ Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn, nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện (Phòng Công Thương/Kinh tế).

+ Bước 2: Nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

b) Đối với cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

+ Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho phòng chuyên môn (Phòng Kinh tế/Công Thương).

+ Bước 2: Phòng Kinh tế/Công thương thuộc UBND cấp huyện kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ và tiến hành thẩm định hồ sơ. Cụ thể:

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Công Thương/Kinh tế xem xét và cấp giấy phép cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Phòng Công Thương/Kinh tế có văn bản yêu cầu bổ sung.

+ Bước 3: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:

+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00

+ Buổi chiều: từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện (Phòng Công Thương/Kinh tế);

+ Qua bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu (Bản chính).

+ Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế (bản sao);

+ Bản cam kết do thương nhân tự lập, trong đó nêu rõ nội dung thương nhân bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật tại các cửa hàng kinh doanh và kho hàng của mình;

+ Văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng mua bán của các doanh nghiệp bán buôn sản phẩm rượu (trong đó ghi rõ loại sản phẩm rượu dự kiến kinh doanh) (bản sao);

+ Giấy chứng nhận công bố hợp quy hoặc Giấy chứng nhận tiêu chuẩn các loại sản phẩm rượu của thương nhân dự kiến kinh doanh (bản sao);

+ Phiếu thu đã nộp phí và lệ phí theo quy định của Bộ Tài chính (bản sao).

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ, trong đó 01 bộ gửi cơ quan có thẩm quyền cấp phép, 01 bộ lưu tại doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh.

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức hoặc Cá nhân có đăng ký kinh doanh ngành, nghề bán lẻ rượu.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Công Thương/Kinh tế.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu.

- Lệ phí:

+ Phí thẩm định

- Tại thành phố, các thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.
- Tại các huyện: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.
- + Lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh: 200.000 đồng/giấy/lần cấp.
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu (Biểu mẫu).
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:
 - + Có đăng ký kinh doanh ngành nghề kinh doanh bán lẻ đồ uống có cồn hoặc kinh doanh rượu;
 - + Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, trang thiết bị theo quy định;
 - + Trực thuộc hệ thống phân phối của thương nhân bán buôn sản phẩm rượu;
 - + Có hợp đồng và văn bản giới thiệu của thương nhân bán buôn sản phẩm rượu;
 - + Có kho hàng (hoặc hệ thống kho hàng) thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê kho hàng phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm rượu trong thời gian lưu kho;
 - + Có bản cam kết của thương nhân về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;
 - + Phải phù hợp với quy hoạch hệ thống kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu;
 - + Phải phù hợp với quy định cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu được xác định theo nguyên tắc không quá một (01) giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu trên một nghìn (1.000) dân.
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:
 - + Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;
 - + Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;
 - + Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.

Biểu mẫu

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP KINH DOANH BÁN LẺ SẢN PHẨM RƯỢU

Kính gửi: Phòng(1)

Tên thương nhân:.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:..... Fax:.....;

Giấy chứng nhận đầu tư (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) số:..... do..... cấp lần đầu ngày..... tháng..... năm....., thay đổi lần thứ ngày tháng..... năm.....;

Địa điểm kinh doanh:

+ Tên địa điểm kinh doanh:

+ Địa chỉ địa điểm kinh doanh:

+ Điện thoại:..... Fax:.....;

Đề nghị Phòng(1) xem xét cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu, cụ thể như sau:

1. Được phép mua:

a) Được phép mua các loại sản phẩm rượu:(2).... của doanh nghiệp bán buôn sản phẩm rượu có tên sau:

.....(3)

b) Được phép mua các loại sản phẩm rượu:(2).... của doanh nghiệp bán buôn sản phẩm rượu có tên sau:

.....(3)

2. Được phép bán:

Được phép tổ chức bán lẻ sản phẩm rượu tại địa điểm:

.....(4)

.....(ghi rõ tên thương nhân)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ, Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của thương nhân

(Họ và Tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Ghi rõ tên Phòng Công Thương hoặc Phòng Kinh tế hạ tầng nơi thương nhân dự kiến xin phép để kinh doanh.

(2): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

(3): Ghi rõ tên, địa chỉ của các doanh nghiệp bán buôn sản phẩm rượu.

(4): Ghi rõ địa chỉ, điện thoại địa điểm thương nhân dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm rượu.

5. Thủ tục hành chính: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu

- Trình tự thực hiện:

a) Đối với tổ chức, cá nhân:

+ Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn, nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện (Phòng Công Thương/Kinh tế).

+ Bước 2: Nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

b) Đối với cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

+ Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho phòng chuyên môn (Phòng Kinh tế/Công Thương).

+ Bước 2: Phòng Kinh tế/Công thương thuộc UBND cấp huyện kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ và tiến hành thẩm định hồ sơ. Cụ thể:

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Công Thương/Kinh tế xem xét và cấp giấy phép cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Phòng Công Thương/Kinh tế có văn bản yêu cầu bổ sung.

+ Bước 3: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

*** Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**

+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00

+ Buổi chiều: từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện (Phòng Công Thương/Kinh tế);

+ Qua bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung (Bản chính);

+ Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu (Bản sao);

+ Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ, trong đó 01 bộ gửi cơ quan có thẩm quyền cấp phép, 01 bộ lưu tại doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh.

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: *Tổ chức hoặc Cá nhân đã được cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu có nhu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung trong Giấy phép đã được cấp.*
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Công Thương/Kinh tế.
- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu (Cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ ...)
- Lệ phí:
 - + Phí thẩm định
 - Tại thành phố, các thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.
 - Tại các huyện: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.
 - + Lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh: 200.000 đồng/giấy/lần cấp.
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu (Biểu mẫu).
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:
 - Điều kiện cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu, bao gồm:
 - + Có đăng ký kinh doanh ngành nghề kinh doanh bán lẻ đồ uống có cồn hoặc kinh doanh rượu;
 - + Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, trang thiết bị theo quy định;
 - + Trực thuộc hệ thống phân phối của thương nhân bán buôn sản phẩm rượu;
 - + Có hợp đồng và văn bản giới thiệu của thương nhân bán buôn sản phẩm rượu;
 - + Có kho hàng (hoặc hệ thống kho hàng) thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê kho hàng phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm rượu trong thời gian lưu kho;
 - + Có bản cam kết của thương nhân về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;
 - + Phải phù hợp với quy hoạch hệ thống kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu;
 - + Phải phù hợp với quy định cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu được xác định theo nguyên tắc không quá một (01) giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu trên một nghìn (1.000) dân.
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:
 - + Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

+ Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

+ Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.

Biểu mẫu

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / , ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP KINH DOANH BÁN LẺ SẢN PHẨM RƯỢU

Kính gửi:(1)

Tên doanh nghiệp :;
Địa chỉ trụ sở chính:;
Điện thoại:..... Fax:.....;
Giấy chứng nhận đầu tư (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) số:..... do..... cấp lần đầu ngày..... tháng.....năm....., thay đổi lần thứ ngày tháng..... năm.....;
Địa điểm kinh doanh:
+ Tên địa điểm kinh doanh:;
+ Địa chỉ địa điểm kinh doanh:;
+ Điện thoại:..... Fax:.....;
Đã được cấp Giấy phép kinh doanh.....(2) sản phẩm rượu số.....ngày....tháng....năm..... do.....(1) cấp.
Đã được cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh.....(2) sản phẩm rượu số.....ngày..... tháng.....năm.....do.....(1) cấp (nếu có).
Doanh nghiệp đề nghị(1) xem xét cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh (2) sản phẩm rượu, với lý do cụ thể như sau (tùy thuộc vào nhu cầu sửa đổi, bổ sung để doanh nghiệp thực hiện theo một trong các đề nghị dưới đây):
1. Sửa đổi thông tin chung (tên thương nhân, trụ sở chính, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, địa điểm kinh doanh,...)
Thông tin cũ:.....
Thông tin mới:.....
2. Sửa đổi, bổ sung về tổ chức(2).... sản phẩm rượu, như sau:

- a) Được phép mua các loại sản phẩm rượu:(3)....
 của.....(4) sản phẩm rượu có tên sau:
(5)
 Được phép tổ chức(2).... sản phẩm rượu tại tỉnh, thành phố(6)
- b) Được phép mua các loại sản phẩm rượu:(3).... của
(4).... sản phẩm rượu có tên sau:
(5)
 Được phép tổ chức(2).... sản phẩm rượu tại tỉnh, thành phố(6)

3. Sửa đổi, bổ sung địa điểm tổ chức bán lẻ sản phẩm rượu tại các địa điểm:

a) Đề nghị sửa đổi:

Thông tin cũ:.....

Thông tin mới:....

- b) Đề nghị bổ sung:(7).....(ghi rõ tên doanh nghiệp)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ, Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

(Họ và Tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

- (1): Ghi rõ tên Bộ Công Thương hoặc Sở Công Thương hoặc Phòng Công Thương hoặc Phòng Kinh tế hạ tầng nơi doanh nghiệp dự kiến xin phép để kinh doanh.
 (2) Ghi rõ là phân phối hoặc bán buôn hoặc bán lẻ.
 (3): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...
 (4): Ghi rõ của tổ chức, cá nhân sản xuất rượu hoặc doanh nghiệp phân phối sản phẩm rượu khác hoặc doanh nghiệp nhập khẩu sản phẩm rượu trực tiếp từ thương nhân nước ngoài hoặc của doanh nghiệp bán buôn sản phẩm rượu.
 (5): Ghi rõ địa chỉ, điện thoại các địa điểm doanh nghiệp dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm rượu.
 (6): Ghi rõ tên của từng tỉnh, thành phố.
 (7): Ghi rõ địa chỉ, điện thoại các địa điểm doanh nghiệp dự kiến xin phép bổ sung để bán lẻ sản phẩm rượu.

6. Thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu

- Trình tự thực hiện:

a) Đối với tổ chức, cá nhân:

- + Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn, nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện (Phòng Công Thương/Kinh tế).
 + Bước 2: Nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

b) Đối với cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

+ Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho phòng chuyên môn (Phòng Kinh tế/Công Thương).

+ Bước 2: Phòng Kinh tế/Công thương thuộc UBND cấp huyện kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ và tiến hành thẩm định hồ sơ. Cụ thể:

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Công Thương/Kinh tế xem xét và cấp giấy phép cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Phòng Công Thương/Kinh tế có văn bản yêu cầu bổ sung.

+ Bước 3: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

*** Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**

+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00

+ Buổi chiều: từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện (Phòng Công Thương/Kinh tế);

+ Qua bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Trường hợp cấp lại Giấy phép do hết thời hạn hiệu lực: Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại đối với quy định tại khoản này áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.

+ Trường hợp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy: Hồ sơ gồm:

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp lại (Bản chính - theo mẫu tại Phụ lục 34);

+ Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu (Bản gốc hoặc bản sao).

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ, trong đó 01 bộ gửi cơ quan có thẩm quyền cấp phép, 01 bộ lưu tại doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh.

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức hoặc Cá nhân đã được cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu, hết thời hạn hiệu lực; Giấy phép bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Công Thương/Kinh tế.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu (Cấp lại lần thứ ...).

- Lệ phí:

- + Phí thẩm định
 - Tại thành phố, các thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.
 - Tại các huyện: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.
- + Lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh: 200.000 đồng/giấy/lần cấp.
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu (Biểu mẫu).
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:
 - + Có đăng ký kinh doanh ngành nghề kinh doanh bán lẻ đồ uống có cồn hoặc kinh doanh rượu;
 - + Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, trang thiết bị theo quy định;
 - + Trực thuộc hệ thống phân phối của thương nhân bán buôn sản phẩm rượu;
 - + Có hợp đồng và văn bản giới thiệu của thương nhân bán buôn sản phẩm rượu;
 - + Có kho hàng (hoặc hệ thống kho hàng) thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê kho hàng phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm rượu trong thời gian lưu kho;
 - + Có bản cam kết của thương nhân về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;
 - + Phải phù hợp với quy hoạch hệ thống kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu;
 - + Phải phù hợp với quy định cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu được xác định theo nguyên tắc không quá một (01) giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu trên một nghìn (1.000) dân.
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:
 - + Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;
 - + Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;
 - + Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.

Biểu mẫu

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI

GIẤY PHÉP KINH DOANH SẢN PHẨM RƯỢU

(trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)

Kính gửi:(1)

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:..... Fax:.....;

Giấy chứng nhận đầu tư (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) số:..... do..... cấp lần đầu ngày..... tháng..... năm....., thay đổi lần thứ ngày tháng..... năm.....;

Địa điểm kinh doanh:

+ Tên địa điểm kinh doanh:

+ Địa chỉ địa điểm kinh doanh:

+ Điện thoại:..... Fax:.....;

Đã được cấp Giấy phép kinh doanh.....(2) sản phẩm rượu số.....ngày..... tháng.....năm.....do.....(1) cấp.

Đã được cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh.....(2) sản phẩm rượu số.....ngày..... tháng.....năm.....do.....(1) cấp (nếu có).

Doanh nghiệp đề nghị(1) xem xét cấp lại Giấy phép kinh doanh(2) sản phẩm rượu, với lý do(3).....

.....(ghi rõ tên doanh nghiệp)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ, Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

(Họ và Tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Ghi rõ tên Bộ Công Thương hoặc Sở Công Thương hoặc Phòng Công Thương hoặc Phòng Kinh tế hạ tầng nơi doanh nghiệp dự kiến xin phép để kinh doanh.

(2): Ghi rõ là phân phối hoặc bán buôn hoặc bán lẻ.

(3): Ghi rõ do xin cấp lại.

Ghi chú:

- " Bản chính" là các văn bản được ban hành có chữ ký của người có thẩm quyền và đóng dấu của cơ quan, đơn vị ban hành.

- " Bản sao" là các văn bản sao chụp lại từ bản chính có công chứng hoặc chứng thực.

- Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

www.LuatVietnam.vn

